

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2113/UBND-CN
V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
04/CT-BXD ngày 28/02/2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Nghệ An, ngày 06 tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 28/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tăng cường công tác quản lý trong hoạt động đầu tư xây dựng và quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình xây dựng nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực và hiệu quả đầu tư các dự án (có Chỉ thị gửi kèm theo);

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ; tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 28/02/2026; kịp thời tham mưu, đề xuất đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh. Đồng thời, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị báo cáo cấp thẩm quyền khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chủ động rà soát các nội dung liên quan thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo Chỉ thị nêu trên, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị. /.

Nơi nhận: *10/*

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (TP,D).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng

CHỈ THỊ**Về việc tăng cường công tác quản lý trong hoạt động đầu tư xây dựng và quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình xây dựng nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực và hiệu quả đầu tư các dự án**

Trong thời gian qua, hoạt động đầu tư xây dựng đã có những bước tiến đột phá mạnh mẽ, cả về lượng và chất, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn cho thấy vẫn còn một số dự án có những tồn tại, hạn chế, gián tiếp hoặc trực tiếp dẫn đến lãng phí nguồn lực trong hoạt động đầu tư xây dựng như: đầu tư chưa phù hợp quy hoạch; đầu tư kém hiệu quả; đầu tư dàn trải, thiếu vốn trong quá trình triển khai; xác định quy mô, sơ bộ tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện chưa sát với thực tế; phân kỳ đầu tư, phân chia dự án thành phần chưa hợp lý làm giảm hiệu quả khai thác; công tác khảo sát, thiết kế chưa sát với thực tế và điều kiện đặc thù của vùng, miền; công tác giải phóng mặt bằng chậm, thiếu hụt nguồn vật liệu, năng lực nhà thầu yếu, chưa quyết liệt xử lý nhà thầu chậm tiến độ làm kéo dài thời gian thực hiện dự án; vẫn còn tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng làm giảm tuổi thọ của công trình; trách nhiệm bảo hành của nhà thầu chưa được thực hiện nghiêm; công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo trì công trình chưa kịp thời; công tác thanh quyết toán vốn đầu tư còn chậm và tồn đọng kéo dài,... Các tồn tại này làm giảm hiệu quả đầu tư các dự án.

Để chấn chỉnh, khắc phục tình trạng này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 17/3/2025 (Chỉ thị 08) về đẩy mạnh phòng, chống lãng phí, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; Công điện số 02/CD-TTg ngày 02/01/2026 (Công điện 02) về tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Ngày 10/12/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng các Bộ: Công an, Quốc phòng, Tư pháp, Tài chính, Công thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tổng Kiểm toán nhà nước, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ban hành Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BTC-BCT-BXD-BNN&MT-KTNN-TTCP (Thông tư liên tịch số 11) hướng dẫn việc xác định lãng phí để áp dụng trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức tư vấn, nhà thầu và các tổ chức, cá nhân liên quan; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí xuyên suốt quá trình tổ chức thực hiện các dự án, không để kéo dài, tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng; tăng

cường kỷ luật, kỷ cương, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong từng khâu của quá trình đầu tư xây dựng, gắn trách nhiệm với kết quả và hiệu quả đầu tư, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí (nếu có) trong đầu tư xây dựng, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đề nghị Thủ tướng các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm Chỉ thị 08, Công điện 02 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 11; nghiêm túc thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật liên quan trong suốt quá trình đầu tư xây dựng; chủ động nhận diện và xử lý kịp thời hoặc kiến nghị xử lý các hành vi gây lãng phí, không có “vùng cấm”, không có “ngoại lệ”, trong đó, tập trung vào các nhóm giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương:

- Phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để xây dựng kế hoạch GPMB ngay từ bước chuẩn bị đầu tư dự án; tổ chức triển khai thực hiện đáp ứng tiến độ, không để tình trạng chậm GPMB làm kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Chủ động tháo gỡ các vướng mắc thuộc thẩm quyền, đẩy nhanh tiến độ bàn giao mặt bằng các dự án đang triển khai thi công, đặc biệt tại các dự án chậm tiến độ kéo dài.

- Đẩy nhanh công tác thanh, quyết toán kinh phí GPMB theo đúng quy định; tập trung quyết toán dứt điểm tại các dự án đã hoàn thành từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán.

- Phối hợp các chủ đầu tư để xác định nhu cầu và kế hoạch sử dụng vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất, đá) đáp ứng nhu cầu theo tiến độ thi công các dự án; chủ động triển khai các giải pháp quản lý, cung ứng và công bố giá đầy đủ theo quy định, phù hợp mặt bằng giá thị trường, không để thiếu hụt vật liệu ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả đầu tư xây dựng.

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư, người quyết định đầu tư, chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan:

a) Trong lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, sơ bộ tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dự án phải được nghiên cứu, tính toán tuân thủ quy định của pháp luật. Nghiêm cấm việc nâng khống sơ bộ tổng mức đầu tư làm ảnh hưởng đến khả năng cân đối và bố trí nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công.

- Quyết định chủ trương đầu tư/ điều chỉnh chủ trương đầu tư phải bảo đảm phù hợp với chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch và xác định rõ sự cần thiết thực hiện đầu tư; phải xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn phù hợp với tiến độ dự án nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Việc phân chia dự án thành phần, phân kỳ đầu tư phải đảm bảo nguyên tắc: từng dự án thành phần sau khi hoàn thành phải được đưa vào khai thác hiệu quả; tận dụng được tối đa các hạng mục khi đầu tư giai đoạn hoàn chỉnh.

b) Trong lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, tổng mức đầu tư, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư/ báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

- Về công tác khảo sát, thiết kế: (1) Nâng cao chất lượng trong việc lập, phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, đảm bảo đầy đủ số liệu khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, mỏ vật liệu, bãi đổ thải,... theo đúng quy định, nhất là các khu vực nền đất yếu, khu vực có điều kiện địa chất phức tạp. Đặc biệt, khi khảo sát điều tra các mỏ vật liệu, bãi đổ thải phải khảo sát kỹ lưỡng về vị trí, trữ lượng, chất lượng, khả năng cung ứng, đường vận chuyển, thủ tục khai thác,... đáp ứng tiến độ yêu cầu của dự án; (2) Có giải pháp chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, lập tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình: (i) hồ sơ thiết kế phải phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật, chủ động ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để nghiên cứu, so sánh lựa chọn các giải pháp thiết kế, dây chuyền công nghệ tối ưu, đảm bảo tính kinh tế - kỹ thuật, thích ứng với biến đổi khí hậu, mực nước biển dâng, ổn định lâu dài và có khả năng chống chọi cao với thiên nhiên ngay từ bước chuẩn bị dự án; (ii) công tác lập, thẩm tra, thẩm định tổng mức đầu tư, thiết kế, dự toán xây dựng công trình phải tính toán phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, điều kiện thi công, biện pháp thi công, khối lượng công tác GPMB, mặt bằng giá khu vực, tuân thủ các quy định về quản lý chi phí, đảm bảo không vượt sơ bộ tổng mức đầu tư/ tổng mức đầu tư của dự án; (iii) xem xét yêu cầu quy định cụ thể trong hợp đồng khảo sát, thiết kế về xử phạt khi có sai sót về số liệu khảo sát vượt quá quy định, tính toán thiết kế không đảm bảo tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng của dự án; (3) xây dựng kế hoạch tổng thể để triển khai dự án, đặc biệt tiến độ GPMB, tiến độ thi công, kịp thời thông báo cho địa phương để thống nhất, phối hợp trong công tác GPMB, đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ được phê duyệt; (4) nghiêm cấm các hành vi: thông đồng, móc ngoặc để hợp thức hóa hồ sơ thủ tục, làm sai lệch hồ sơ, kết quả công việc, tăng khối lượng, đơn giá, áp đặt chỉ định mỏ vật liệu, chỉ định nguồn gốc, xuất xứ.

- Quyết định dự án đầu tư/ điều chỉnh dự án đầu tư phải bảo đảm phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và xác định rõ sự cần thiết đầu tư; phải xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn phù hợp với tiến độ dự án.

- Nghiêm cấm: (1) Quyết định đầu tư khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; (2) quyết định đầu tư/ điều chỉnh dự án đầu tư, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế không đúng thẩm quyền, không đúng với các nội dung về mục tiêu, quy mô, địa điểm, vượt mức vốn đầu tư công trong chủ trương đầu tư/ dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Trong công tác lựa chọn nhà thầu

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể đảm bảo phù hợp với đặc điểm của dự án, địa giới hành chính, các yếu tố kỹ thuật, thời gian thực hiện,...

thuận lợi trong quá trình quản lý hợp đồng, tổ chức thi công xây dựng. Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tuân thủ quy định pháp luật. Trong đó, việc phân chia gói thầu phải đảm bảo phù hợp với kế hoạch tổng thể, từng gói thầu sau khi hoàn thành phải được khai thác hiệu quả.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động đấu thầu để lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm theo các quy định của pháp luật và quy định của Hồ sơ mời thầu/ Hồ sơ yêu cầu; nghiêm cấm dàn xếp thông thầu; quy định các điều kiện bất hợp lý không phù hợp theo quy định của pháp luật trong Hồ sơ mời thầu/ Hồ sơ yêu cầu làm cản trở, hạn chế sự tham gia của nhà thầu; tiết lộ thông tin trong đấu thầu; chuyển nhượng thầu trái pháp luật.

d) Trong công tác quản lý hợp đồng, tổ chức thi công, bảo hành công trình

- Việc ký kết hợp đồng, tạm ứng hợp đồng, thu hồi tạm ứng hợp đồng phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; chủ động các giải pháp để quản lý chặt chẽ nguồn vốn tạm ứng đảm bảo đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích và quản lý rủi ro theo các quy định của pháp luật; rà soát lại các bảo lãnh của ngân hàng cho các nhà thầu (bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng,...) để đảm bảo cho việc xử lý nhà thầu vi phạm theo các quy định của hợp đồng.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nhà thầu phụ, nhà cung cấp nhân sự, thiết bị, vật tư cho dự án đảm bảo quy định của hợp đồng, quy định của pháp luật có liên quan; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Nghiêm cấm các hành vi bán thầu, chuyển nhượng thầu trái pháp luật.

- Chủ động làm việc với các đơn vị, chính quyền địa phương để triển khai công tác GPMB, cung ứng vật liệu đảm bảo tiến độ các dự án. Không để tình trạng chậm GPMB, thiếu hụt vật liệu làm ảnh hưởng tiến độ dự án.

- Yêu cầu nhà thầu xây dựng tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết đảm bảo khoa học, có tính khả thi gắn với điều kiện thực tế công tác GPMB, khả năng cung ứng vật liệu, điều kiện thời tiết, thể hiện số lượng các mũi và các dây chuyền thi công; số lượng máy móc thiết bị, nhân lực; khối lượng hoàn thành và giá trị hàng tháng của từng nhà thầu.

- Quyết liệt chỉ đạo các nhà thầu bố trí đầy đủ nguồn lực để triển khai tổ chức thi công ngay sau khi khởi công, đảm bảo tiến độ theo đúng biểu tiến độ chi tiết đã được chấp thuận; chủ động trong việc tập kết các loại vật liệu có yêu cầu khối lượng lớn nhằm đảm bảo tiến độ thi công theo kế hoạch.

- Đối với các nhà thầu/ gói thầu/ dự án chậm tiến độ hoặc có nguy cơ chậm tiến độ, phải xác định chính xác nguyên nhân, thực hiện ngay các giải pháp khắc phục, kiên quyết xử lý các nhà thầu chậm tiến độ theo các quy định của hợp đồng, không để xảy ra tình trạng chậm tiến độ do chậm xử lý nhà thầu.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ mọi hoạt động của các chủ thể trên công trường để đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ thể thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng công trình trong quá trình thiết kế, thi công; giám sát chặt

chế chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của vật liệu, vật tư, thiết bị, công tác đổ thải; kiểm soát, theo dõi chặt chẽ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng trong quá trình thi công, đảm bảo phòng thí nghiệm hợp chuẩn, thí nghiệm viên đủ điều kiện năng lực thực hiện công việc, kết quả thí nghiệm đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch tuân thủ theo đúng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, biện pháp thi công đã được chấp thuận, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án và các quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện các tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng công trình để khắc phục; chủ động điều chỉnh, bổ sung thiết kế (nếu cần) nhằm bảo đảm chất lượng, tuổi thọ, ổn định, công năng sử dụng công trình.

- Nghiêm túc tiếp thu và thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra,...) để xử lý theo các quy định của hợp đồng; chủ động làm việc với các cơ quan để xác nhận kết quả đã thực hiện hoặc rà soát lại các kiến nghị chưa hợp lý; kịp thời cập nhật, báo cáo cấp thẩm quyền các nội dung vượt thẩm quyền.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình trạng làm việc bình thường của công trình, dự án; yêu cầu nhà thầu thực hiện nghiêm túc việc bảo hành công trình tuân thủ hợp đồng đã ký kết, trường hợp có những hư hỏng, khiếm khuyết, phải tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá, xác định nguyên nhân hư hỏng, đề xuất giải pháp xử lý kịp thời nhằm duy trì điều kiện khai thác bình thường, đảm bảo an toàn. Giải pháp sửa chữa, khắc phục phải được chấp thuận và đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án, đảm bảo khả năng chịu lực, tuổi thọ công trình; quá trình sửa chữa khắc phục phải kịp thời bảo đảm không ảnh hưởng đến chất lượng khai thác, tuổi thọ công trình và phải được giám sát, quản lý chất lượng theo đúng các quy định.

đ) Trong công tác phân bổ vốn, giải ngân

- Tổ chức xây dựng kế hoạch phân bổ vốn đầu tư hằng năm cho từng dự án, đảm bảo phù hợp với kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết của từng gói thầu/ dự án, không để xảy ra tình trạng chậm triển khai do thiếu vốn.

- Trên cơ sở kế hoạch phân bổ vốn hằng năm, lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng tháng, từng quý cho từng nhiệm vụ, dự án và tổ chức kiểm soát tiến độ giải ngân theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, điều chuyển vốn (nếu cần).

- Quán triệt nghiêm túc, triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, xác định việc giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, nhất là GPMB, vật liệu xây dựng, năng lực nhà thầu, đẩy nhanh tiến độ thi công; quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với bảo đảm chất lượng công trình, dự án.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan, xử lý nghiêm vi phạm

theo quy định; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đảm bảo công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, lãng phí và lợi ích nhóm trong đầu tư công.

- Đẩy nhanh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn tạm ứng theo quy định, không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng chưa được thanh toán, không để tình trạng dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm/ cuối thời gian thực hiện dự án.

e) Trong công tác nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào khai thác, quyết toán công trình/ dự án

- Chủ động rà soát hoàn thiện các hồ sơ tài liệu trong quá trình triển khai thực hiện các gói thầu/ dự án, bảo đảm tuân thủ các quy định (*thanh toán, tạm ứng và thu hồi tạm ứng, phê duyệt điều chỉnh thiết kế dự toán, điều chỉnh giá, nghiệm thu công trình, hạng mục công trình, hồ sơ hoàn thành công trình/ hạng mục công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu của cấp có thẩm quyền,...*) để kịp thời bàn giao, đưa công trình vào khai thác, sử dụng và quyết toán công trình/ dự án; có biện pháp xử lý kịp thời, không để xảy ra tình trạng công trình/ hạng mục công trình/ dự án hoàn thành nhưng chưa đưa vào khai thác, sử dụng, chậm quyết toán do thiếu hồ sơ, thủ tục.

- Căn cứ tiến độ hoàn thành công trình/ hạng mục công trình/ dự án, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch lập, trình quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án được giao quản lý đảm bảo thời hạn theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Định kỳ (hàng tháng, hàng quý và hàng năm) đánh giá tiến độ thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành; chủ động nhận diện các tồn tại, vướng mắc mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã nêu để chấn chỉnh, khắc phục và có biện pháp phòng ngừa, không để xảy ra các sai sót tương tự làm ảnh hưởng đến thời gian quyết toán công trình.

- Tập trung nguồn lực để tháo gỡ các khó khăn, hoàn thiện thủ tục, hồ sơ theo quy định đối với các dự án đã hoàn thành từ nhiều năm nhưng chậm quyết toán, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Kịp thời xử lý các khoản công nợ theo đúng quy định, đặc biệt là các khoản tạm ứng quá hạn chưa thu hồi.

- Chủ động bám sát kế hoạch quyết toán Tiểu dự án GPMB của các địa phương để phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong quá trình thực hiện; tổng hợp kết quả phê duyệt quyết toán các Tiểu dự án GPMB vào Báo cáo quyết toán chung toàn bộ dự án. Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán Tiểu dự án GPMB theo quy định, đặc biệt, tập trung xử lý dứt điểm công tác quyết toán tại các dự án đã tồn đọng kéo dài.

g) Trong công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình

- Tổ chức quản lý, khai thác công trình theo đúng công năng, công suất thiết

kế của công trình, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Tổ chức duy tu, bảo dưỡng công trình tuân thủ các quy định của pháp luật; Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra tình trạng làm việc bình thường của dự án/ công trình, kịp thời phát hiện các tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng công trình để: (1) yêu cầu các chủ đầu tư tổ chức khắc phục trong thời gian bảo hành công trình tuân thủ quy định; (2) xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì công trình; (3) kịp thời sửa chữa, bảo trì công trình nhằm hạn chế xuống cấp, duy trì điều kiện làm việc bình thường và tuổi thọ của công trình.

Bộ Xây dựng đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Tổng công ty, doanh nghiệp, Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, KTQLXD. *th*

